

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HSST
Ngày: 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần T1 Hoàng;
2. Ông Châu Kim Ba.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Kim Chi, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện
Tịnh Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/HSST
ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
39/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 09 năm 2022 đối với bị cáo:

- Phạm Văn H, sinh năm 2000, nơi sinh tại thành phố C, tỉnh A; nơi cư
trú: t14, ấp C, xã V, thành phố C, tỉnh A; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn
hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Đạo phật, con ông
Phạm Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974 (chết); Bị
cáo là người thứ hai trong gia đình, có 02 người.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/6/2022 cho đến
nay, bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trần Duy T, sinh năm 2000; nơi thường trú: Thôn V2, xã T,
huyện B, tỉnh Q; nơi tạm trú: T2, khóm H, thị trấn N, huyện T, tỉnh A, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1998, vắng mặt;
2. Ông Võ Nguyễn Đình T2, sinh năm 2005, có mặt;
3. Ông Nguyễn Văn N, sinh ngày 08/6/2003, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên Phạm Văn H hẹn với Trần Duy T đến cầu Tha La thuộc t8, ấp T, xã N, huyện T, tỉnh A để giải quyết mâu thuẫn.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/01/2022, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67B1-507.93 chở Phạm Văn T1 (anh ruột của H) cầm theo 02 khúc gỗ dài khoảng 60cm, còn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67F1-545.05 chở Võ Nguyễn Đình T2, sinh năm 2005 ngồi giữa cầm T1 kim loại dài khoảng 60cm và Nguyễn Văn N ngồi phía sau đến cầu Tha La. Đến nơi, T dừng và đứng ngay đầu xe 67F1-545.05 cặp lề đường (hướng NB – CĐ), thấy H cầm khúc cây nên T hô to “Rút đồ ra chơi”, H liền cầm khúc cây trên tay phải chạy đến trước đầu xe 67F1-545.05 giơ lên để đánh T, T né được nên trúng vào xe 67F1-545.05 làm bể đồng hồ báo tốc độ. Sau đó, T, T2, N để lại xe 67F1-545.05 và bỏ chạy về hướng thị trấn Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên.

Do tức giận, H tiếp tục dùng khúc gỗ đập liên tiếp 03 cái trúng vào xe làm bể đèn chiếu sáng phía trước, bể đèn báo phanh phía sau và gãy chắn bùn phía sau xe 67F1-545.05. Xong H bỏ 02 khúc gỗ xuống kênh cầu Tha La, điều khiển xe mô tô chở T1 về nhà. Sau đó, T đến Công an xã Nhơn Hưng trình báo sự việc. Tại Công an xã Nhơn Hưng, H thừa nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 67F1-545.05, nhãn hiệu Honda, loại xe VARIO 150, màu sơn: Trắng – Hồng, bị hư hỏng (đã trả lại cho bị hại).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 428 ngày 06/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tịnh Biên xác định: 01 xe mô tô biển số 67F1-545.05, hiệu HONDA, loại xe VARIO 150, màu sơn: Trắng – Hồng bị hư hỏng các bộ phận:

- Đồng hồ báo tốc độ bị vỡ kích thước (17 x 06) cm được định giá là 9.000.000 đồng;

- Cụm đèn chiếu sáng phía trước có nhiều vết nứt vỡ kích thước (29x17) cm, được định giá là 6.000.000 đồng;

- Ốp nhựa đèn báo phanh bị vỡ kích thước (13 x 8,25) cm, được định giá là 1.000.000 đồng;

- Chắn bùn sau của bánh xe bị vỡ hoàn toàn, được định giá là 500.000 đồng.

Tổng cộng giá là 16.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSTB.HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt Bộ luật Hình sự).

Tại Cơ quan điều tra,

- Bị cáo đều khai nhận hành vi như đã nêu.

- Bị hại Trần Duy T khẳng định tình tiết liên quan về tài sản bị thiệt hại, phù hợp với lời khai của bị cáo.

- Người làm chứng đều có lời khai phù hợp về việc chứng kiến hành vi của bị cáo.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Phạm Văn H khai nhận do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 17/01/2022, H và T hẹn nhau tại khu vực cầu Tha La thuộc tổ 8, ấp Trung Bắc Hưng, xã N, huyện T, tỉnh A để giải quyết mâu thuẫn, H đã dùng khúc gỗ cầm trên tay phải dài 60cm đánh nhưng T né được trúng vào xe làm hư hỏng đồng hồ báo giờ và đèn chiếu sáng phía trước, đèn phanh phía sau và gãy chắn bùn phía sau xe 67F1-545.05 như nội dung bản cáo trạng, gây thiệt hại 16.500.000 đồng, bị cáo đã khắc phục và bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý mức bồi thường theo bị hại yêu cầu, sẽ tiếp tục bồi thường thêm 17.500.000 đồng, nhưng hiện nay bị cáo chưa có tiền xin hẹn đến tháng 12/2022 sẽ bồi thường đủ cho bị hại. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Trần Duy T, thống nhất với giá trị thiệt hại theo Hội đồng định giá đã định là 16.500.000 đồng; Tuy nhiên bị hại yêu cầu bồi thường thêm 4.000.000 đồng do xe bị hư hỏng nặng phải sửa chữa nhiều, tổng cộng yêu cầu bồi thường là 20.500.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 3.000.000 đồng, do đó phải bồi thường thêm là 17.500.000 đồng.

- Kiểm sát viên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

* *Về hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

* *Về xử lý vật chứng*: không, do vật chứng đã được xử lý giao trả lại cho bị hại.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận được tài sản, yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại là 20.500.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo có khắc phục được số tiền 3.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại 17.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh

Biên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt. Xét, trong quá trình điều tra đã có lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, cũng phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra. Đồng thời còn phù hợp với vật chứng vụ án được thu giữ.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt các bên không giải quyết với nhau bằng cách thương lượng mà giải quyết bằng vũ lực tuy hậu quả không xảy ra. Nhưng đã dẫn đến hành vi phạm tội khác, gây thiệt hại làm hư hỏng tài sản đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn H có đầy đủ dấu hiệu của tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; “*Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”; bị cáo đã tự nguyện bồi thường được 3.000.000 đồng tuy nhiên số tiền khắc phục hậu quả chưa quá $\frac{1}{2}$ mức bồi thường, do đó không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả*” theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần có mức án nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, cũng đề răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội.

[4] *Biện pháp tư pháp:*

Về xử lý vật chứng: không, do vật chứng đã được xử lý giao trả lại cho bị hại.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm 4.000.000 đồng, tổng cộng thiệt hại là 20.500.000 đồng; bị cáo đồng ý theo yêu cầu của hại, do đó ghi nhận sự tự nguyện này. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khắc phục được số tiền 3.000.000 đồng, do đó bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại là 17.500.000 đồng.

[6] *Về áp dụng hình phạt bổ sung:* Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo, do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn H.

3. Biện pháp tư pháp:

- *Về xử lý vật chứng:* không. (Do vật chứng thu giữ đã được trả lại cho bị hại).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Văn H bồi thường thêm cho bị hại 4.000.000 đồng, tổng cộng là 20.500.000 đồng. Bị cáo đã khắc phục được số tiền 3.000.000 đồng.

Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại số tiền còn lại cho bị hại Trần Duy T là 17.500.000 đồng (*mười bảy triệu, năm trăm ngàn đồng*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 875.000 đồng (*Tám trăm, bảy mươi lăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tính kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được T2 hành theo quy định tại Điều 2 Luật T2 hành án dân sự thì người được T2 hành án dân sự, người phải T2 hành án dân sự có quyền thỏa thuận T2 hành án, quyền yêu cầu T2 hành án, tự nguyện T2 hành án hoặc bị cưỡng chế T2 hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật T2 hành án dân sự; thời hiệu T2 hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T2 hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND h. Tịnh Biên;
- CQCSĐT CA h. Tịnh Biên.;
- Chi cục THADS h. Tịnh Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Ngọc Mỹ